TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST Ngày 27-3-2023 V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn Minh Toàn

- Thư ký Phên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia Phên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 38/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp ly hôn nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn Phên tòa số 08/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Mai A; nơi cư trú: Thôn A, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trung Ph; nơi cư trú: Số 51 Q, phường S, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết vụ dân sự xin ly hôn và bản tự khai, nguyên đơn chị Trần Thị Mai A trình bày:

Năm 2015, chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 26/3/2015 tại Uỷ ban nhân dân phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng bình thường, anh chị đã có 02 con chung, sau này phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống, giữa hai vợ chồng có sự khác biệt về lối sống, tính cách không phù hợp. Ngày 24/9/2021 anh Ph bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, hiện nay anh Ph đã chấp hàng xong hình phạt tù và trở về với gia đình nhưng hai vợ chồng vẫn không thể hòa hợp sống chung được nữa. Mâu thuẫn trở lên trầm trọng và anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi, không quan tâm đến nhau, cuộc sống và kinh tế riêng biệt, chị Mai A và con đã về nhà mẹ đẻ ở từ đó cho đến nay, việc này anh Ph và gia đình chồng chị đều biết và đồng ý với việc chị có đơn xin ly hôn nhưng vì tự ái cá nhân anh Ph không lên tòa án để giải quyết việc vợ chồng ly hôn. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Trần Thị Mai A đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Trung Ph.

- Về con chung: Chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 15/10/2015 và Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 14/8/2018. Từ khi anh Ph đi chấp hành án phạt tù cho đến nay hai con vẫn ở với chị. Tuy nhiên trước đây khi anh Ph đang trong thời gian chấp hành án, tại đơn xin ly hôn chị có nhận nuôi cả hai con. Nay anh Ph đã chấp hành án phạt tù xong về nhà, chị được biết anh Ph có nguyện vọng nuôi cả hai con, tại bản tự khai ngày 29/11/2022 chị Mai A đã có ý kiến đồng ý giao cả hai con cho anh Ph nhận nuôi. Nay anh Ph lại không hợp tác lên tòa để giải quyết hòa giải việc ly hôn, hiện anh Ph không có việc làm ổn định. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi cho các cháu chị đề nghị được tiếp tục nhận nuôi cả hai con chung cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Mai A đảm bảo nuôi con, hoàn toàn không yêu anh Ph phải cấp dưỡng và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Tại bản tự khai ngày 26 tháng 10 năm 2022, bị đơn anh Nguyễn Trung Ph trình bày:

Anh Nguyễn Trung và chị Trần Thị Mai A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 26/3/2015 tại Uỷ ban nhân dân phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng bình thường hạnh phúc và đã có 02 con chung, trong thời gian anh bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích thì chị Mai A có đơn xin ly hôn anh, quan điểm của anh không đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo An, sinh ngày 15/10/2015 và Nguyễn Hải Đăng, sinh ngày 14/8/2018. Ly hôn chị Mai A nhận nuôi cả hai con và không yêu cầu anh phải cấp dưỡng, anh không đồng ý vì chị Mai A chưa chứng minh được điều kiện kinh tế, việc làm có thu nhập ổn định để nuôi cả hai con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trung Ph và chị Trần Thị Mai A không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, tại đơn xin gia hạn xét xử ngày 26/10/2022, bị đơn anh Nguyễn Trung Ph có ý kiến:

"...Ngày 20/11/2022 tôi chấp hành án phạt tù xong tại Trại giam Công an thành phố Hải Phòng, tôi sẽ về để giải quyết việc ly hôn của tôi với chị Trần Thị Mai A theo trình tự tố tụng của pháp luật...".

Sau khi anh Nguyễn Trung Ph đã chấp hành án xong hình phạt tù trở về với gia đình, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã thông báo cho anh Ph đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn giữa anh với chị Mai A, tuy nhiên bị đơn anh Nguyễn Trung Ph hoàn toàn không hợp tác thể hiện tại các Phên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đều vắng mặt không có lý do.

Tại Phên toà, nguyên đơn chị Trần Thị Mai A vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, tại đơn khởi kiện cũng như bản tự khai nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn bị đơn anh Nguyễn Trung Ph. Bị đơn anh Nguyễn Trung Ph vắng mặt lần thứ hai không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia Phên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, tham gia Phên tòa theo quy định của pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, không tham gia Phên tòa theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a khoản 1 Điều 203, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án, đề nghị Hội đồng xét xử xử: Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mai A được ly hôn anh Nguyễn Trung Ph. Về việc nuôi con: Giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 15/10/2015 và Nguyễn Hải Đ, sinh ngày 14/8/2018 cho chị Trần Thị Mai A trực tiếp nuôi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung chị Trần Thị Mai A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về án phí chị Trần Thị Mai A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại Phên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại Phên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con khi ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn anh Nguyễn Trung Ph cư trú tại số 51 Quang Đàm, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về thời hạn giải quyết vụ án:

[2] Ngày 11 tháng 10 năm 2022, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng thụ lý vụ án; đến ngày 28 tháng 02 năm 2023, Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Như vậy, Tòa án đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng thời hạn chuẩn bị xét xử quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn:

[3] Tại Phên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Mai A vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Trung Ph vắng mặt lần thứ hai không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Vì vậy, Toà án xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn chị Trần Thị Mai A và bị đơn anh Nguyễn Trung Ph theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[4] Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph được xác lập từ ngày 26/3/2015 là hoàn toàn tự nguyện. Anh, chị có đăng ký kết

hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Vì vậy hôn nhân giữa chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống anh chị đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm sống, giữa hai vợ chồng có sự khác biệt về lối sống, tính cách không phù hợp. Năm 2021 anh Ph bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, hiện nay anh Ph đã chấp hành án xong và trở về với gia đình nhưng hai vợ chồng vẫn không thể hòa hợp sống chung được nữa. Mâu thuẫn trở lên trầm trọng và anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi, không quan tâm đến nhau, cuộc sống và kinh tế riêng biệt, chị Mai A và con đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ năm 2021 cho đến nay, việc này anh Ph và gia đình chồng chị đều biết. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Trần Thị Mai A có đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Trung Ph.

[5] Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn chị Trần Thị Mai A, lời khai của người làm chứng và biên bản xác minh tại chính quyền địa phương. Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh chị chính là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống. Hai bên gia đình đã khuyên giải động viên nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trở lên trầm trọng, vợ chồng thường xảy ra bất hòa, chị Mai A bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 9 năm 2021 khi anh Ph bị Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích cho đến nay anh chị đã chính thức sống ly thân không ai quan tâm gì đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Sau khi chấp hành án phạt tù trở về với gia đình; căn cứ vào đơn đề nghị của anh Ph, căn cứ quy định của pháp luật, tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ. Toà án đã mở Phên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Ph đều vắng mặt không có lý do. Như vậy; thể hiện anh không thiết tha, thiện chí kết hợp cùng với Tòa án để hoà giải việc đoàn tụ gia đình. Quan điểm của địa phương xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được đề nghị Toà án giải quyết theo nguyện vọng của Trần Thị Mai A và theo quy định của pháp luật. Xét mâu thuẫn giữa chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Trần Thị Mai A.

+ Về việc nuôi con:

[6] Chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph có hai con chung là Nguyễn Ngọc Bảo An, sinh ngày 15/10/2015 và Nguyễn Hải Đăng, sinh ngày 14/8/2018. Ly hôn chị Trần Thị Mai A nhận nuôi cả hai con và không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng. Hội đồng xét xử nhận thấy từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến khi anh Ph đi chấp hành án phạt tù hai con vẫn ở với chị. Nay anh Ph đã chấp

hành xong hình phạt tù về với gia đình, chị được biết anh có nguyện vọng nuôi cả hai con, tại bản tự khai ngày 29/11/2022 chị Mai A đã có ý kiến đồng ý giao lại hai con cho anh Ph nhận nuôi; nhưng vì anh Ph không hợp tác lên tòa để giải quyết hòa giải việc ly hôn, hơn nữa hiện anh Ph không có việc làm ổn định. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi chị đề nghị được tiếp tục nhận nuôi hai con. Mặt khác các con của chị còn nhỏ, rất cần có sự chăm sóc của mẹ sẽ đảm bảo được quyền lợi về mọi mặt cho các cháu. Do vậy, cần áp dụng các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Mai A, giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo An và Nguyễn Hải Đăng cho chị Trần Thị Mai A trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph tạm thời không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về việc chia tài sản:

[7] Chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph không có tài sản, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về án phí:

[8] Chị Trần Thị Mai A phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[9] Chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a khoản 1 Điều 203; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238; Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Mai A:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mai A được ly hôn anh Nguyễn Trung Ph.

- Về việc nuôi con: Giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo An, sinh ngày 15/10/2015 và Nguyễn Hải Đăng, sinh ngày 14/8/2018 cho chị Trần Thị Mai A trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy

định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph tạm thời không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về việc chia tài sản: Chị Trần Thị Mai A và anh Nguyễn Trung Ph không có tài sản, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Mai A phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Trần Thị Mai A đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009562 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Chị Trần Thị Mai A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Trần Thị Mai A, anh Nguyễn Trung Ph được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hồng bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 26/3/2015);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

Nơi nhận:
- VKSND quận Hồng bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng bàng;
- UBND phường Cầu Tre, quận Hồng bàng, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 07/12/2006);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:
- VKSND quận Hồng bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng bàng;
- UBND phường Cầu Tre, quận Hồng bàng, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 07/12/2006);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Mười

Nơi nhận:
- VKSND quận Hồng bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng bàng;
- UBND phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (ĐKKH ngày 06/02/2007);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA

Lê Văn Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA

Lê Văn Mười

Nơi nhận:
- VKSND quận Hồng bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng bàng;
- UBND phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 21/02/2011);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười